

Đáp ứng nhu cầu sử dụng chuyên nghiệp



Đèn Từ Tính Dùng Pin
ML013G/DML819



40V L^{Li-ion}
max

18V
LITHIUM-ION

Chiếu sáng ở mọi nơi với
nam châm mạnh mẽ



Gắn chắc bằng nam châm
lên các bề mặt kim loại



Treo bằng móc

Thiết kế nhỏ gọn, dễ gắn
trong không gian chật hẹp



Độ sáng tối đa
1,200 lm



DML819





Chiếu sáng linh hoạt với đèn nam châm nhỏ gọn

Độ sáng
Cao / Trung Bình / Thấp
1,200 / 800 / 500 lm



Thấu kính khuếch tán
Giảm độ chói và hạn chế tối đa mỏi mắt.

Tay cầm

Pin (Bán riêng)

ML013G



Trọng lượng nhẹ
1.6 kg
với pin BL4020

Đầu đèn LED xoay có thể gấp lại

Điều chỉnh góc linh hoạt cho nhiều ứng dụng khác nhau



300° theo phương ngang
90° phải / 210° trái



180° theo phương dọc
Tự động tắt khi bé mặt đèn được gấp vào trong.

DML819



Lightweight at
1.2 kg
with BL1815N

Có thể gấp gọn lại thành kích thước nhỏ gọn hơn nữa.



Phụ kiện

Dùng để gắn vào giàn giáo và các khung tương tự.

Bộ chuyển đổi cho kẹp
Mã số: TD00000167



Kẹp
Mã số: GM00001396



Vỏ chắn từ

Ngăn không cho vật bị hút bởi nam châm hoặc dính mặt kim loại.

Mã số: TD00000204



Móc treo

Cho phép treo trên các đường ống có đường kính lên đến 50 mm.



Thời gian sạc

	Sạc nhanh			Sạc tiêu chuẩn	
	DC40RA	DC40RC		DC18RC	DC18SD
BL4020 2.0Ah	22 phút	30 phút	BL1815N 1.5Ah	15 phút	30 phút
BL4025 2.5Ah	28 phút	38 phút	BL1820B 2.0Ah	24 phút	45 phút
BL4040/F 4.0Ah	45 phút	67 phút	BL1830B 3.0Ah	22 phút	60 phút
BL4050F 5.0Ah	50 phút	85 phút	BL1840B 4.0Ah	36 phút	90 phút
			BL1850B 5.0Ah	45 phút	110 phút
			BL1860B 6.0Ah	55 phút	130 phút
			BL1890 9.0Ah	85 phút	200 phút
			BL18120 12.0Ah	120 phút	265 phút

Đèn Từ Tính Dùng Pin

ML013G/DML819

Loại LED	Nhiệt độ màu: 5,000 K
Độ sáng	Cao / Trung Bình / Thấp: 1,200 / 800 / 500 lm
Độ chiếu sáng	Cách nguồn sáng 0.5m: Cao / Trung Bình / Thấp: 1,750 / 1,150 / 700 lx
	Cách nguồn sáng 1m: Cao / Trung Bình / Thấp: 400 / 250 / 150 lx
Thời gian sử dụng liên tục	ML013G: với pin BL4040, Cao / Vừa / Thấp: 12 / 18 / 29 giờ DML819: với pin BL1860B, Cao / Vừa / Thấp: 9 / 14 / 22 giờ
Kích thước (L x W x H)	ML013G: 196 x 91 x 161 mm (BL4040) DML819: 178 x 91 x 161 mm (BL1860B)
Trọng lượng	ML013G: 1.6 kg (BL4020) - 2.2 kg (BL4050F) DML819: 1.2 kg (BL1815N) - 2.2 kg (BL18120)
	ML013G/DML819: Không kèm pin, sạc.

Phụ kiện kèm theo: Móc treo (TD00000202), Vỏ chắn từ (TD00000204).

Không thuộc tiêu chuẩn EPTA. Các phụ kiện kèm theo và các thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo quốc gia hoặc khu vực.

A4-122025-1

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

Kho 4-5-6, Block 16, 18L1-2, Đường số 3, KCN VSIP II, P. Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0274 362 8338 - Fax: 0274 362 8339 - Website: www.makita.com.vn

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC
Kho 5, Số 1, Đường 6, KCN - ĐT - DV VSIP, P. Từ Sơn, Bắc Ninh
ĐT: 0222 378 5942

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HÀ NỘI
Tổ 15 và Số 4 Ngõ 63 Trường Chinh, P. Phương Liệt, TP. Hà Nội
ĐT: 0243 202 2585

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
Số 40, Đường Chi Lăng, P. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: 0236 352 5079 / 0236 352 5179

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH CẦN THƠ
366 Võ Văn Kiệt, Khu Vực 5, P. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
ĐT: 0292 389 4358

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH BUỒN MA THUỘT
88 Lê Đức Thọ, P. Buon Ma Thuột, Đắk Lắk
ĐT: 0262 355 4556

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HẢI PHÒNG
Số 01 Lũy Bán Bích, P. Hồng Bang, TP. Hải Phòng
ĐT: 0225 883 1529

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH NHÀ TRANG
Lô 36/38 Đường B6, Khu đô thị Vĩnh Diêm Trung, P. Tây Nam Trung, Khánh Hòa
ĐT: 0258 220 0039

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH
Số 12 Trịnh Văn Căn, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0283 821 5191